

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-XPHC

Hiệp Hòa, ngày tháng năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC lập ngày 27/10/2022;

Căn cứ Biên bản số 02/BB-XM lập ngày 23/11/2022 xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-GQXP ngày 27/01/2022 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty TNHH Chung Long;

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Phúc Thái, thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Mã số doanh nghiệp: 2400291773

Số GCN đăng ký doanh nghiệp: 2400291773; ngày cấp: 15/5/2003; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Vũ Đình Trung - Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

* Hành vi thứ nhất: Chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với tổng diện tích là 792,0 m². Cụ thể:

- Công trình 1: Xây dựng công trình tường bằng gạch nung (dài 18,2 m; 16m), khung sắt; mái khung sắt lợp fibro xi măng; nền đổ bê tông, diện tích 389,6 m². Kích thước các cạnh lần lượt là: 14,2 m; 18,2m; 16,0m; 8,0m; 11,8m; 10,8m. Trong đó, có 02 bể xây dựng bằng tường gạch nung có chất, mỗi bể kích thước dài 15m; rộng 1,2 m (diện tích bể là 18,0 m²).

- Công trình 2: Xây dựng công trình bằng gạch nung không chất, khung sắt; mái khung sắt lợp fibro xi măng; nền đổ bê tông, diện tích $100,6 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 11,8 m; 7,4 m; 15,4m; 7,4m.

- Công trình 3: Xây dựng công trình bằng khung sắt, tường bằng gạch nung (dài 7,6 m); mái khung sắt lợp fibro xi măng; nền đổ bê tông, diện tích $112,4\text{m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 15,4 m; 7,6 m; 15,4m; 7,0m.

- Công trình 4: Xây dựng công trình bằng khung sắt, tường bằng gạch nung (dài 4,0 m); mái khung sắt lợp fibro xi măng; nền đổ bê tông, diện tích $16,0 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 4,0 m; 4,0 m; 4,0 m; 4,0 m.

- Công trình 8a: Nền đổ bê tông. Diện tích $173,4\text{m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 10,8 m; 14,4 m; 10,8 m; 4,0 m; 11,4 m; 4,0 m; 11,4 m; 7,0 m; 7,4m.

* Hành vi thứ hai: **Chuyển đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn** khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với tổng diện tích là $1.362,8 \text{ m}^2$. Trong đó:

(1) **Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn** khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với tổng diện tích là $612,0 \text{ m}^2$. Cụ thể:

Công trình 8c: Nền đổ bê tông. Diện tích $612,0 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 10,8 m; 4,0 m; 11,4 m; 4,0 m; 20,7 m; 17,4 m; 20,4 m; 12,8 m; 14,0m.

(2) **Chuyển đất trồng cây lâu năm đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn** khi không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép với tổng diện tích là $750,8 \text{ m}^2$. Cụ thể:

- Công trình 5: Xây dựng công trình tường bằng gạch nung, không chất (dài 14,5 m); nền đổ bê tông, diện tích $197,4 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 14,5 m; 14,2m; 12,7m; 26,3m. Trong đó, có 01 bể chìm, đào sâu tường bằng gạch nung có chất; nền đổ bê tông, diện tích $4,5 \text{ m}^2$ (kích thước $3\text{m} \times 1,5 \text{ m}$); có 01 bể nổi, xây dựng tường bằng gạch nung có chất, nền đổ bê tông, diện tích $12,3 \text{ m}^2$ (kích thước $3,5 \text{ m} \times 3,5\text{m}$).

- Công trình 6: Nền đổ bê tông. Diện tích $72,0 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 5,0 m; 14,0 m; 5,0 m; 14,0 m (01 cạnh 14,0 m có tường gạch không nung, không chất).

- Công trình 7: Xây dựng công trình bằng gạch nung có chất; mái khung sắt lợp fibro xi măng; nền đổ bê tông, diện tích $56,0 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 4,0 m; 14,0 m; 4,0 m; 14,0 m.

- Công trình 8b: Nền đổ bê tông. Diện tích $425,4 \text{ m}^2$. Kích thước các cạnh lần lượt là: 12,8 m; 4,0 m; 14,0 m; 14,4 m; 7,5 m; 14,4 m; 14,0 m; 12,8 m; 1,9 m; 8,34m. 01 cạnh dài 12,8m tường bằng gạch nung, không chất.

Thời điểm vi phạm: Năm 2003;

Thời điểm phát hiện vi phạm: Ngày 27/10/2022;

Vị trí vi phạm: Thửa đất số 211, tờ bản đồ số 40, tại thôn Nam Đồng, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Quy định tại:

- Hành vi thứ nhất : Vi phạm quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 9, Nghị định 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/11/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Hành vi thứ hai: Vi phạm quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 11, Nghị định 91/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/11/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: Tổng số tiền: **90.000.000 đồng** (Chín mươi triệu đồng), trong đó:

- Đối với hành vi thứ nhất : **45.000.000 đồng** (bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu đồng)

- Đối với hành vi thứ hai: **45.000.000 đồng** (bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu đồng)

b) Hình thức xử phạt bổ sung (nếu có): Không.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả **10 ngày** kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do **Công ty TNHH Chung Long** bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do **Công ty TNHH Chung Long** chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho **Công ty TNHH Chung Long** là tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty TNHH Chung Long phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà **Công ty TNHH Chung Long** không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) **Công ty TNHH Chung Long** bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số 7111 của Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) **Công ty TNHH Chung Long** có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước huyện Hiệp Hòa để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Chủ tịch UBND xã **Danh Thắng** để tổ chức thực hiện.
4. Gửi cho Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư Pháp, Phòng Tài chính - kế hoạch, Công an huyện Hiệp Hòa để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Thảo

Quyết định đã giao trực tiếp cho **Công ty TNHH Chung Long** bị xử phạt vào hồigiờ phút, ngày/...../.....